|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2020* |

**BÁO CÁO SƠ KẾT NĂM 2019**

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019**

**của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển**

**Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025**

Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 17/NQ-CP) và Thông báo ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 320/TB-VPCP ngày 09/9/2019 về việc phân công nhiệm vụ xây dựng Chính phủ điện tử giữa Văn phòng Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông, trên cơ sở báo cáo của các bộ, ngành, địa phương, Bộ Thông tin và Truyền thông xin báo cáo sơ kết triển khai Nghị quyết số 17/NQ-CP trong năm 2019 như sau:

**I. KẾT QUẢ CHÍNH ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Kết quả nổi bật**

a) Quyết tâm xây dựng Chính phủ điện tử (CPĐT) hiện thực hóa chủ trương Chính phủ phục vụ, kiến tạo: Chính phủ ban hành Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển CPĐT giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025. Nghị quyết số 17/NQ-CP thể hiện sự kết hợp giữa văn bản Chiến lược và Kế hoạch thực thi CPĐT, xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và phân công trách nhiệm triển khai CPĐT.

b) Đã có chuyển biến cơ bản trong việc sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước. 100% bộ, ngành, địa phương đã kết nối, liên thông gửi, nhận văn bản điện tử với Trục liên thông văn bản quốc gia; tỷ lệ văn bản điện tử được trao đổi qua mạng tăng từ 72% năm 2018 lên 86,5% năm 2019, rất gần so với mục tiêu 2020 là 90%. Nguyên nhân chính của sự chuyển biến cơ bản này là do Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước khẳng định văn bản điện tử đã ký số gửi nhận qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành có giá trị pháp lý tương đương văn bản giấy và thay thế cho việc gửi, nhận văn bản giấy.

c) Khai trương Trục liên thông văn bản quốc gia ngày 12/3/2019, Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ (e-Cabinet) ngày 24/6/2019.

d) Khai trương Cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành bảo hiểm xã hội, kết nối với Hệ thống đăng ký và quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) để liên thông thủ tục cấp giấy đăng ký khai sinh và thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi. Khi triển khai toàn quốc, số lượng hồ sơ xử lý liên thông đạt khoảng 8.000 hồ sơ/1 ngày. Kết quả này nhờ sự phối hợp chặt chẽ giữa Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông (Bộ TTTT), Bảo hiểm xã hội Việt Nam với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, trong đó Bộ TTTT chịu trách nhiệm phối hợp, thúc đẩy triển khai và kết nối, liên thông.

đ) Kết nối, chia sẻ dữ liệu được quan tâm: Tỷ lệ các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) tăng từ 3% năm 2018 lên 27% năm 2019.

e) Phát triển Hệ tri thức Việt số hóa để kết nối, chia sẻ tri thức cho các tầng lớp xã hội trong thời đại số. Đến nay, dữ liệu mở có hơn 100.000 dataset; ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm trong lĩnh vực giáo dục có hơn 10.000 câu. Năm 2019, Hệ tri thức Việt số hóa có bước phát triển mạnh mẽ với sự kiện khai trương bản đồ Vmap có hơn 24 triệu địa chỉ, tạo nền bản đồ cho các ứng dụng kinh tế - xã hội, góp phần phát triển thương mại điện tử và Hệ thống thông tin nhân đạo điện tử (iNhandao) tin học hóa hoạt động hội chữ thập đỏ, phát triển nền tảng thiện nguyện số.

g) Cổng Dịch vụ công quốc gia được đưa vào vận hành ngày 09/12/2019, là đầu mối cung cấp thông tin, hỗ trợ tra cứu thông tin, giám sát tình trạng giải quyết thủ tục hành chính và tra cứu kết quả giải quyết thủ tục hành chính; cung cấp chức năng đăng nhập một lần (SSO) để thực hiện thủ tục hành chính tại Cổng dịch vụ công cấp Bộ, cấp tỉnh; góp phần chuẩn hóa việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT), hạn chế việc đầu tư dàn trải, tăng cường quản lý nhà nước, đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính. Hệ thống các Cổng dịch vụ công cấp Bộ, cấp tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia hỗ trợ nâng cao chất lượng phục vụ, góp phần hạn chế nhũng nhiễu, tiêu cực trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

h) Tỷ lệ dịch vụ DCVTT mức 4 tăng hơn hai lần, từ 4,55% năm 2018 lên 10,76% năm 2019. DVCTT của một số lĩnh vực có hiệu quả cao như các dịch vụ thuế (99,8% doanh nghiệp khai thuế điện tử), hải quan (99,7% doanh nghiệp thực hiện hải quan điện tử), kho bạc (80% đơn vị sử dụng ngân sách giao dịch tại kho bạc nhà nước tỉnh, quận, thị xã); đăng ký kinh doanh (75% đăng ký doanh nghiệp qua mạng), lĩnh vực công thương (DVCTT mức độ 3, 4 tương ứng 99% tổng số hồ sơ được gửi đến Bộ Công Thương).‬

i) Nghị định số 73/2019/NĐ-CP được Chính phủ ban hành sau 6 năm nghiên cứu, xây dựng, góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thuê dịch vụ công nghệ thông tin (CNTT) và quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT, rút ngắn khoảng 30% số bước thực hiện. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP bổ sung quy định đối với sản phẩm, dịch vụ CNTT chưa có sẵn trên thị trường, chủ đầu tư được lựa chọn doanh nghiệp nghiên cứu, đề xuất giải pháp, triển khai thử nghiệm. Sau khi thử nghiệm thành công thì tiến hành thủ tục thuê hoặc đầu tư theo quy định. Quy định này cho phép triển khai nhanh các ứng dụng CNTT mới, chưa có sẵn trên thị trường.

k) Thực hiện cách làm mới để thúc đẩy triển khai CPĐT:

- Bộ TTTT phát huy vai trò là cơ quan điều phối thống nhất, bảo đảm sự kết hợp hài hòa giữa tập trung và phân tán. Bộ tích cực làm việc trực tiếp với các bộ, ngành, địa phương để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và hỗ trợ triển khai một số hệ thống thông tin quan trọng;

- Phát triển các nền tảng CPĐT dùng chung để phá vỡ điểm nghẽn trong việc triển khai CPĐT của giai đoạn trước. Đẩy mạnh phát triển các phần mềm dùng chung (phần mềm là dịch vụ);

- Triển khai Bộ điểm (Bộ TTTT, Bộ Y tế), tỉnh điểm (Quảng Ninh, Thừa Thiên Huế) về CPĐT;

- Bộ TTTT chịu trách nhiệm một cửa giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong triển khai CPĐT (Ví dụ: Trung tâm một cửa hỗ trợ triển khai CPĐT sẵn sàng giải đáp các phản ánh, kiến nghị và tư vấn triển khai CPĐT);

- Thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam làm chủ các sản phẩm, công nghệ trong triển khai CPĐT (Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; các sản phẩm an toàn, an ninh mạng);

- Triển khai Chương trình đào tạo 100 chuyên gia CPĐT, là những hạt nhân phân tán phát triển CPĐT rộng khắp tại các bộ, ngành, địa phương. Ngoài ra, sự kết nối, chia sẻ mạng lưới các chuyên gia sẽ tạo ra tri thức chung theo cấp số mũ để phát triển đồng bộ CPĐT.

**2. Một số bài học từ các thành công đã đạt được**

a) Công tác xây dựng thể chế cho CPĐT được chú trọng, đi trước một bước.

b) CPĐT gắn liền với công tác cải cách hành chính, tái cấu trúc quy trình hành chính.

c) Các cơ quan Trung ương nên xây dựng các phần mềm chung, sau đó nhân rộng xuống các địa phương để tăng tốc độ, đồng bộ triển khai các hệ thống CPĐT và hỗ trợ các địa phương còn khó khăn.

d) Đẩy mạnh công tác truyền thông, nhân rộng bài học thành công trong CPĐT.

đ) Phải có cơ quan giám sát và điều hành triển khai CPĐT toàn quốc.

e) Có sự tham gia mạnh mẽ của các hội, hiệp hội, doanh nghiệp, các nhà khoa học, chuyên gia trong xây dựng CPĐT.

g) Văn phòng Chính phủ đã đẩy mạnh triển khai các hệ thống CPĐT và có sức lan tỏa xuống các bộ, ngành, địa phương.

h) Bộ TTTT tích cực làm việc trực tiếp với các bộ, ngành, địa phương để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và hỗ trợ triển khai một số hệ thống thông tin quan trọng như Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP).

**3. Kết quả chính theo các nhóm nhiệm vụ đặt ra tại Nghị quyết số 17/NQ-CP**

**3.1. Thể chế phát triển Chính phủ điện tử**

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã ban hành nhiều văn bản quan trọng tạo điều kiện triển khai CPĐT:

- Quy định thống nhất về chế độ báo cáo và ứng dụng CNTT trong thực hiện chế độ báo cáo (Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước);

- Khắc phục các tồn tại, hạn chế về an toàn, an ninh mạng trong xây dựng CPĐT (Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam). Trong năm 2019, Bộ TTTT đã ban hành 04 văn bản hướng dẫn nhằm đẩy mạnh triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thông tin theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ;

- Quy định thống nhất trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử (Thông tư số 01/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử trong công tác văn thư, các chức năng cơ bản của hệ thống quản lý tài liệu điện tử trong quá trình xử lý công việc của các cơ quan, tổ chức và Thông tư số 02/2019/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào và yêu cầu bảo quản tài liệu lưu trữ điện tử).

- Phát triển Mạng truyền số liệu chuyên dùng (TSLCD) của các cơ quan Đảng, Nhà nước theo hướng mở rộng phạm vi của Mạng TSLCD đến mạng diện rộng của các bộ, ngành, địa phương (Thông tư số 12/2019/TT-BTTTT ngày 05/11/2019 của Bộ trưởng Bộ TTTT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ TTTT quy định quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên Mạng TSLCD của các cơ quan Đảng, Nhà nước);

- Thúc đẩy triển khai chữ ký số trong cơ quan nhà nước (Thông tư số 04/2019/TT-BTTTT ngày 05/7/2019 của Bộ trưởng Bộ TTTT quy định về việc liên thông giữa Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số quốc gia và Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ);

- Tăng cường môi trường pháp lý thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử (Chính phủ đã thông qua đề nghị xây dựng Nghị định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tại Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 20/11/2019);

- Quy định kỹ thuật tạo điều kiện triển khai, kết nối các Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh (Thông tư số 18/2019/TT-BTTTT ngày 25/12/2019 của Bộ trưởng Bộ TTTT ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc, định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia với Cổng Dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh và các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành”; Thông tư số 22/2019/TT-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ TTTT quy định về tiêu chí chức năng, tính năng kỹ thuật của Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh).

**3.2. Xây dựng nền tảng công nghệ phát triển Chính phủ điện tử**

a) Một số cơ sở dữ liệu (CSDL) tạo nền tảng CPĐT đã hình thành và phát huy hiệu quả:

- CSDL về Bảo hiểm *(quản lý thông tin của 24 triệu hộ gia đình tham gia bảo hiểm y tế, bao gồm thông tin của trên 90 triệu người dân có thẻ bảo hiểm y tế)*;

- CSDL hộ tịch điện tử toàn quốc *(hình thành và đồng bộ tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương với 6.615.118 trường hợp đăng ký khai sinh)*;

- CSDL quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp *(chứa thông tin đăng ký doanh nghiệp theo thời gian thực của hơn 01 triệu doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc; tỷ lệ số hóa hồ sơ đăng ký doanh nghiệp đạt 100%)*;

- CSDL tài chính *(CSDL thuế chứa thông tin quản lý thuế của khoảng 65 triệu cá nhân và trên 700.000 doanh nghiệp, CSDL Kho bạc cung cấp số liệu thu, chi ngân sách nhà nước)*;

- CSDL giáo dục *(gồm thông tin của 53.000 trường học)*;

- CSDL danh mục dùng chung của Bộ Y tế *(gồm 10.000 đầu thuốc, 41.000 cơ sở kinh doanh dược)*;

- CSDL của Bộ Khoa học và Công nghệ *(quản lý thông tin 34.000 nhiệm vụ khoa học, công nghệ và gần 30.000 các tổ chức nghiên cứu khoa học, công nghệ).*

b) Mạng TSLCD của các cơ quan Đảng, Nhà nước tiếp tục được nâng cấp, góp phần tạo mạng kết nối các ứng dụng CNTT được an toàn, hiện nay, đã kết nối đến 100% các bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; 93,4% quận, huyện, thị xã; 100% tập đoàn, tổng công ty nhà nước.

**3.3. Xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử để cải cách hành chính, đổi mới lề lối, phương thức làm việc phục vụ người dân và doanh nghiệp**

**a) Đổi mới lề lối, phương thức làm việc**

- Triển khai Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Đến nay, đã có trên 1,26 triệu văn bản điện tử được gửi, nhận trên Trục liên thông văn bản quốc gia. Văn phòng Chính phủ phối hợp với Văn phòng Quốc hội, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia chuẩn bị các điều kiện để kết nối và thử nghiệm kết nối tới các doanh nghiệp đã đáp ứng yêu cầu kỹ thuật bao gồm: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam,… Bên cạnh đó, Văn phòng Chính phủ phối hợp với Bộ TTTT để thống nhất áp dụng hệ thống quản lý mã định danh của Bộ TTTT cho các đơn vị trên Trục liên thông văn bản quốc gia.Văn phòng Chính phủ đã tổ chức Hội nghị sơ kết 01 năm triển khai Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg nhằm đánh giá toàn bộ quá trình triển khai, thu thập ý kiến góp ý của các đơn vị, hoàn thiện và đã báo cáo, tham mưu Thủ tướng Chính phủ các nội dung triển khai trong giai đoạn tới.

- Xây dựng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ (e-Cabinet): Với mục tiêu đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ, Hệ thống e-Cabinet đã được đưa vào vận hành, giúp việc tổ chức lấy ý kiến các thành viên Chính phủ một cách đơn giản, nhanh chóng, hiệu quả trên môi trường mạng và góp phần rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí in ấn, sao chụp tài liệu giấy các cuộc họp của Chính phủ. Từ ngày khai trương (24/6/2019) đến nay, Hệ thống e-Cabinet đã phục vụ 12 hội nghị, phiên họp của Chính phủ (các đại biểu sử dụng tài liệu điện tử thay thế việc in ấn, sao chụp 42.276 tài liệu giấy) và thực hiện xử lý 229 phiếu lấy ý kiến thành viên Chính phủ thay thế việc phát hành 6.183 phiếu giấy và 28.161 hồ sơ, tài liệu giấy kèm theo. Hệ thống đã được tích hợp chức năng hỗ trợ các Thành viên Chính phủ theo dõi tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trên Hệ thống e-Cabinet. Hiện nay, hệ thống đang được tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp để đáp ứng yêu cầu xử lý công việc trên môi trường mạng.

- Xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia: Triển khai Nghị định 09/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước, Văn phòng Chính phủ đang xây dựng, chuẩn hóa các quy trình tổng thể của hệ thống, quy trình liên thông các chế độ báo cáo; quy trình chia sẻ dữ liệu báo cáo…; xây dựng phần mềm Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và phối hợp với Sáng kiến Việt Nam xây dựng, hoàn thiện các tính năng nâng cao của Bảng hiển thị trực quan tình hình biến động các chỉ số kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục nghiên cứu các mô hình hệ thống báo cáo, mô hình trung tâm thông tin phục vụ chỉ đạo điều hành để bổ sung, hoàn thiện các tính năng của hệ thống, đang thử nghiệm kết nối, liên thông với các Hệ thống thông tin báo cáo của các bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông,... Văn phòng Chính phủ đã tổ chức Hội nghị trực tuyến triển khai Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia và có văn bản hướng dẫn xây dựng, kết nối Hệ thống thông tin báo cáo của bộ, ngành, địa phương với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ (Công văn số 589/VPCP-KSTT ngày 22/01/2020).

 - Xây dựng Trung tâm một cửa hỗ trợ triển khai CPĐT: Ngày 29/11/2019, Bộ TTTT đã khai trương Trung tâm một cửa hỗ trợ triển khai CPĐT để giải đáp các vướng mắc về CPĐT, đô thị thông minh, an toàn, an ninh mạng.

**b) Phục vụ người dân, doanh nghiệp**

- Ngày 09/12/2019, Thủ tướng Chính phủ đã nhấn nút khai trương Cổng Dịch vụ công quốc gia, góp phần chuẩn hóa việc cung cấp DVCTT, hạn chế việc đầu tư dàn trải, tăng cường quản lý nhà nước, giám sát, đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính. Từ ngày 09/12/2019 đến nay, có trên 44.200 tài khoản đã đăng ký trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; có hơn 13.4 triệu lượt truy cập; Có hơn 854.000 hồ sơ đồng bộ trạng thái trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; đã tiếp nhận, trả lời trên 3900 cuộc gọi của người dân, doanh nghiệp đến tổng đài hỗ trợ. Văn phòng Chính phủ đang phối hợp với UBND tỉnh An Giang để kết nối thanh toán trực tuyến dịch vụ công qua nền tảng thanh toán của Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Các bộ, ngành, địa phương đang tích cực triển khai cung cấp các DVCTT mức độ cao (mức độ 3, mức độ 4), với khoảng 10,76 % DVCTT mức độ 4 (năm 2018 mới chỉ đạt 4,55%).

- Tất cả các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã triển khai phần mềm Một cửa điện tử để xử lý hồ sơ công việc, tạo điều kiện rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ thủ tục hành chính, giúp người dân dễ dàng tra cứu kết quả, tình trạng xử lý hồ sơ.

**3.4. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng**

Các cơ quan, đơn vị chức năng thuộc Bộ TTTT, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng tăng cường giám sát, kiểm tra, đánh giá, cảnh báo nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng, cảnh báo tấn công mạng, hỗ trợ xử lý các sự cố, lộ lọt thông tin bí mật Nhà nước. Nhận thức của các cơ quan, tổ chức đã có bước chuyển biến, tình hình an toàn, an ninh mạng của Việt Nam được cải thiện.

Đến tháng 12/2019, Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia thuộc Bộ TTTT ghi nhận được 5.176 cuộc tấn công mạng vào các hệ thống thông tin tại Việt Nam, giảm 49,35% so với năm 2018.

Tính riêng trong tháng 12 năm 2019, ghi nhận được 318 cuộc tấn công mạng, giảm 7,55% so với tháng 11 năm 2019 và giảm 34,56% so với cùng kỳ tháng 12 năm 2018.

Nhằm hình thành một mạng lưới rộng khắp, giám sát liên tục và kịp thời cảnh báo về an toàn, an ninh mạng, ngày 29/11/2019, Bộ TTTT đã khai trương Hệ thống Chia sẻ và Giám sát an toàn thông tin phục vụ CPĐT với sự tham gia kết nối của 05 doanh nghiệp lớn và hơn 30 bộ, ngành, địa phương.

Để làm chủ và cung cấp các sản phẩm an toàn, an ninh mạng cho CPĐT, ngày 28/12/2019, Bộ TTTT đã ra mắt Liên minh Phát triển Hệ sinh thái sản phẩm an toàn, an ninh mạng Việt Nam với sự chứng kiến của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc.

**3.5. Công tác chỉ đạo và điều hành**

a) Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã quan tâm, chỉ đạo sát sao về CPĐT, tại các Nghị quyết Phiên họp thường kỳ của Chính phủ tháng 8, 9, 10, 11 năm 2019 đều có các nội dung chỉ đạo thúc đẩy triển khai CPĐT. Ngày 30/12/2019, Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020. Tại Nghị quyết số 121/NQ-CP ngày 31/12/2019 của Chính phủ về Hội nghị này, đã có nội dung chỉ đạo riêng về triển khai CPĐT.

b) Ngày 23/7/2019, tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về CPĐT đã chủ trì Hội nghị trực tuyến Ủy ban Quốc gia về CPĐT với các Ban Chỉ đạo xây dựng CPĐT, Chính quyền điện tử bộ, ngành, địa phương, giao nhiệm vụ cụ thể cho các bộ, ngành, địa phương đẩy nhanh phát triển CPĐT. Ngày 28/12/2019, Thủ tướng Chính phủ đã tham dự và chỉ đạo tại Hội nghị Tổng kết công tác năm 2019 và triển khai nhiệm vụ năm 2020 của Bộ TTTT, trong đó có chỉ đạo triển khai thúc đẩy CPĐT.

c) Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam đã có các buổi làm việc trong tháng 9,10,11,12 với Bộ TTTT để chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ CPĐT.

d) Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy chế hoạt động của Ủy ban Quốc gia về CPĐT (Quyết định số 209/QĐ-UBQGCPĐT ngày 13/11/2019); phê duyệt Danh sách thành viên Ủy ban Quốc gia về CPĐT và lãnh đạo Tổ công tác giúp việc Ủy ban Quốc gia về CPĐT (Quyết định số 1737/QĐ-TTg ngày 03/12/2019).

đ) Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ đã tổ chức kiểm tra tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng CPĐT của 12 tỉnh, thành phố (Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lào Cai, Lạng Sơn, Tuyên Quang, Điện Biên, Lai Châu, Sơn La, Quảng Ninh).

e) Bộ TTTT trong thời gian qua đã nỗ lực triển khai các nội dung để thúc đẩy các bộ, ngành, địa phương phát triển CPĐT, cụ thể như: Quyết định số 1739/QĐ-BTTTT ngày 18/10/2019 phê duyệt Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển CPĐT đến 2020; đồng hành, sâu sát với các địa phương, dùng nguồn lực của Bộ để hỗ trợ các địa phương giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; cùng các bộ thúc đẩy triển khai các cơ sở dữ liệu quốc gia; Hướng dẫn Mô hình điển hình Chính phủ điện tử cấp bộ, tỉnh; Ban hành Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0 (Quyết định số 2323/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2019), là cơ sở cho các bộ, ngành, địa phương cập nhật Kiến trúc CPĐT của mình, góp phần giảm trùng lặp, tăng kết nối, liên thông khi triển khai các hệ thống thông tin Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử.

***Chi tiết tình hình thực hiện trong năm 2019 các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 17/NQ-CP báo cáo tại Phụ lục kèm theo.***

**II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ CHÍNH, GIẢI PHÁP**

**1. Về thể chế**

- Các Nghị định quan trọng tạo hành lang pháp lý cho triển khai CPĐT chưa được ban hành *(định danh, xác thực điện tử; quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu; văn thư, lưu trữ điện tử; thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;bảo vệ dữ liệu cá nhân…)*.

*- Nguyên nhân chính:* Nội dung phức tạp; chưa quyết liệt đẩy nhanh tiến độ xây dựng văn bản.

*- Đề xuất giải pháp:* Đôn đốc nhanh tiến độ.

**2. Về dữ liệu**

2.1. Các CSDL quốc gia tạo nền tảng phát triển CPĐT chậm được triển khai, các CSDL quốc gia quan trọng như CSDL quốc gia về Dân cư và CSDL Đất đai quốc gia chưa được hình thành.

*Nguyên nhân chính:*

- CSDL quốc gia về Dân cư: Chậm bố trí kinh phí còn thiếu trong năm 2019.

- CSDL Đất đai quốc gia: Đây là hệ thống phức tạp, quy mô quá lớn, phạm vi triển khai đến tất cả các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

*Đề xuất giải pháp:*

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai CSDL quốc gia về Dân cư theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Các địa phương chủ động triển khai CSDL đất đai của từng địa phương (Sử dụng phần mềm quản lý đất đai dùng chung), kết nối, tích hợp dữ liệu với CSDL Đất đai quốc gia.

2.2. Việc kết nối, chia sẻ thông tin giữa các hệ thống thông tin của các Bộ với các hệ thống thông tin của các địa phương còn hạn chế

*Nguyên nhân chính:* Quy trình đầu tư dự án dài; thiếu kinh phí đầu tư.

*Đề xuất giải pháp:* Chỉ đạo các doanh nghiệp ICT đẩy mạnh cho thuê dịch vụ CNTT kết nối, chia sẻ dữ liệu.

**3. Về an toàn, an ninh mạng**

An toàn, an ninh mạng tại các bộ, ngành, địa phương còn hạn chế. Nhiều bộ, tỉnh gần như chưa có bất cứ biện pháp bảo vệ nào.

*Nguyên nhân chính:*Tỷ lệ đầu tư cho an toàn, an ninh mạng còn thấp (khoảng 5%).

*Đề xuất giải pháp:*

- Đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng theo quy định và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019.

- Trong năm 2020, Bộ TTTT kết nối để các địa phương có doanh nghiệp cung cấp dịch vụ giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp hỗ trợ (trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng - SOC).

**4. Về hạ tầng kỹ thuật**

Hạ tầng kỹ thuật trong các cơ quan nhà nước nhiều nơi chưa đáp ứng yêu cầu *(đa số các phòng máy chủ chưa bảo đảm yêu cầu kỹ thuật; cấu trúc mạng chưa có mô hình tham chiếu, chưa có số hiệu mạng, chưa có địa chỉ IP độc lập,…)*.

*Nguyên nhân chính*: Thiếu kinh phí và chưa có mô hình tham chiếu về kết nối mạng.

*Đề xuất giải pháp*: Bộ TTTT ban hành hướng dẫn mô hình tham chiếu về kết nối mạng cho các địa phương; ưu tiên kinh phí cho hạ tầng kỹ thuật CPĐT.

**5. Về kinh phí đầu tư cho phát triển CPĐT**

Kinh phí đầu tư cho phát triển CPĐT chưa đáp ứng nhu cầu.

*Nguyên nhân chính*: Chưa có nguồn ngân sách ổn định cho CPĐT.

*Đề xuất giải pháp:*

- Các bộ, ngành, địa phương ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước hàng năm cho triển khai các nhiệm vụ trong Nghị quyết số 17/NQ-CP;

- Đưa CPĐT, an toàn, an ninh mạng vào nội dung triển khai của Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích giai đoạn 2021-2025.

**6. Về đào tạo cán bộ, công chức, viên chức**

Thiếu chiến lược đào tạo cán bộ, công chức, viên chức để hình thành phương thức quản lý, điều hành mới, phương thức quản lý điều hành sử dụng dữ liệu.

*Đề xuất giải pháp*:

- Đưa nội dung đào tạo CPĐT vào các chương trình đào tạo của Học viện Hành chính Quốc gia.

- Bố trí đủ ngân sách cho đào tạo nhân lực phục vụ CPĐT.

**7. Vai trò điều phối triển khai CPĐT**

Năm 2019 có sự thay đổi về vai trò cơ quan điều phối triển khai CPĐT.

*Đề xuất giải pháp:*

- Bộ TTTT phát huy vai trò của cơ quan điều phối triển khai CPĐT đồng bộ trên phạm vi cả nước, nhất là khi CPĐT được triển khai phân tán ở các bộ, ngành, địa phương. Ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Sở TTTT có vai trò cơ quan điều phối triển khai CPĐT.

- Bộ TTTT điều hành chung: tổng hợp, giám sát, nhìn toàn cảnh cả kế hoạch triển khai, cả đầu tư, cả thực thi, đánh giá, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, đề xuất Chính phủ những việc vượt thẩm quyền.

**8. Về các DVCTT**

8.1. Số DVCTT mức độ cao (mức độ 4) được cung cấp hiện nay thấp (khoảng 10,76%, trong khi mục tiêu 2020 phải đạt 30%).

*Nguyên nhân chính:*Do người đứng đầu chưa quyết liệt.

*Đề xuất giải pháp:*Giao trách nhiệm cho người đứng đầu.

8.2.Số hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến thấp

*Nguyên nhân chính:*

- Dịch vụ chưa thuận tiện cho truy cập;

- Người dân chưa có thói quen, kỹ năng sử dụng.

*Đề xuất giải pháp:*

- Có dịch vụ hỗ trợ khai, nộp hồ sơ trực tuyến;

- Hướng dẫn học sinh kỹ năng để hỗ trợ phụ huynh thực hiện thủ tục trực tuyến tại nhà;

- VNPost hỗ trợ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả TTHC qua dịch vụ bưu chính.

**III. ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ NĂM 2020**

**1. Tầm nhìn**

Năm 2020 là năm đầu tiên chuyển sang Chính phủ số, chính quyền số.

**2. Mục tiêu**

a) Hoàn thành các chỉ tiêu đặt ra vào năm 2020 tại Nghị quyết số 17/NQ-CP (đặc biệt là chỉ tiêu 30% DVCTT mức độ 4).

b) Chỉ tiêu tỷ lệ cơ quan nhà nước công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng DVCTT tăng từ 50% lên 100%.

c) 100% các bộ, ngành, địa phương có Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) kết nối với Nền tảng, tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP).

d) 100% các bộ, ngành, địa phương có Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC).

**3. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm**

**a) Xây dựng, ban hành Chiến lược, hành lang pháp lý phát triển CPĐT**

- Xây dựng Chiến lược phát triển CPĐT hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030 và Kế hoạch phát triển CPĐT 03 năm 2021-2023 để thực thi Chiến lược;

- Đề xuất sửa Luật Giao dịch điện tử;

- Đề xuất sửa Luật Lưu trữ;

- Ban hành Nghị định về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu;

- Ban hành Nghị định về định danh và xác thực điện tử;

- Ban hành Nghị định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

- Ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 110/2004/NĐ-CP về công tác văn thư;

- Ban hành Nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

**b) Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống tạo nền tảng CPĐT**

- Hệ thống định danh và xác thực điện tử quốc gia;

- Cổng dữ liệu quốc gia (data.gov.vn);

- Cổng Dịch vụ công quốc gia;

- Hệ thống hỗ trợ thanh toán dịch vụ công trực tuyến toàn quốc;

- CSDL quốc gia về Dân cư, CSDL Đất đai quốc gia;

- Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ;

- Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia;

- Trung tâm giám và xử lý tấn công mạng cho CPĐT.

**c) Các hệ thống CPĐT ưu tiên triển khai tại bộ, ngành, địa phương**

- Cổng dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử;

- Hệ thống thông tin báo cáo, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành cấp bộ/tỉnh;

- Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp bộ/tỉnh;

- Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC);

- Hạ tầng mạng của các bộ, ngành, địa phương cho CPĐT.

**IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Để thúc đẩy xây dựng CPĐT hiệu quả trong năm 2020, Bộ TTTT kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, giao nhiệm vụ các cơ quan triển khai một số nội dung trọng tâm sau:

**1. Các bộ, ngành, địa phương phải hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 17/NQ-CP**

a) Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh xây dựng và triển khai Kế hoạch ứng dụng CNTT, trong đó xác định từng chỉ tiêu theo quý, tháng để đến hết 2020 đạt được các chỉ tiêu nêu tại Nghị quyết số 17/NQ-CP (Định hướng triển khai CPĐT năm 2020 nêu tại Mục III).

b) Các bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm kết nối trực tuyến Cổng cung cấp dịch vụ công của mình để tích hợp, cung cấp thông tin cho Hệ thống thu thập, đánh giá việc sử dụng thông tin và dịch vụ công trực tuyến của Bộ TTTT để theo dõi, thống kê mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan trên quy mô toàn quốc. Bộ TTTT hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan triển khai nội dung này, kịp thời tổng hợp, thường xuyên báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình thực hiện.

**2. Bảo đảm kinh phí cho CPĐT**

a) Bộ TTTT đề xuất Chính phủ để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội nộp phần chưa chi hết từ Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích giai đoạn 2016-2020 về ngân sách nhà nước, sau đó xin Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho phép sử dụng nguồn kinh phí này cho triển khai CPĐT, an toàn, an ninh mạng.

b) Bộ TTTT bổ sung nội dung chi cho CPĐT, an toàn, an ninh mạng vào Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích giai đoạn 2021-2025.

c) Các địa phương ưu tiên ngân sách hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ trong Nghị quyết số 17/NQ-CP.

d) Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tham mưu bảo đảm kinh phí từ ngân sách trung ương cho các bộ, ngành triển khai các nhiệm vụ trong Nghị quyết số 17/NQ-CP và hỗ trợ các địa phương có khó khăn chưa tự cân đối ngân sách để triển khai các nhiệm vụ nêu tại Nghị quyết số 17/NQ-CP.

e) Bộ TTTT là cơ quan đầu mối tổng hợp, hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kinh phí cho triển khai CPĐT.

**3. Xây dựng các yếu tố nền tảng cho Chính phủ điện tử**

a) Tất cả các bộ, cơ quan ngang bộ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải hoàn thành xây dựng trong năm 2020 Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu - LGSP *(kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia- NGSP)* và Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC). Giao Bộ TTTT hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan triển khai nội dung này, kịp thời tổng hợp, thường xuyên báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình thực hiện.

b) Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia

**-** Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức đánh giá, công bố phần mềm quản lý đất đai dùng chung trong Quý I/2020 để các địa phương triển khai sớm CSDL đất đai của địa phương và kết nối, cung cấp dữ liệu cho CSDL Đất đai quốc gia của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

**-** Bộ Công an triển khai thử nghiệm phần mềm CSDL dân cư tại 1 tỉnh, thành phố trong Quý I/2020 để có cơ sở triển khai trên phạm vi cả nước trong năm 2020.

c) Xây dựng môi trường pháp lý, chiến lược, kế hoạch phát triển CPĐT cho giai đoạn tiếp theo

- Bộ TTTT xây dựng Chiến lược phát triển CPĐT hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch phát triển CPĐT 03 năm 2021-2023;

- Bộ Nội vụ nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Luật Lưu trữ để có quy định về lưu trữ điện tử;

- Các Bộ chủ trì nhanh chóng hoàn thành công tác dự thảo, trình Chính phủ ban hành các Nghị định quan trọng trong triển khai CPĐT (Nghị định về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu; Nghị định về định danh và xác thực điện tử; Nghị định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định thay thế Nghị định số 110/2004/NĐ-CP về công tác văn thư; Nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân).

**4. Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực cho CPĐT**

a) Bộ TTTT chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ đưa nội dung đào tạo CPĐT vào các chương trình đào tạo của Học viện Hành chính Quốc gia để các CBCCVC có phương thức quản lý, điều hành mới, phương thức quản lý điều hành sử dụng dữ liệu.

b) Các bộ, ngành, địa phương chú trọng triển khai đào tạo lực lượng nòng cốt, hạt nhân cho CPĐT và người sử dụng dịch vụ CPĐT.

c) Bộ TTTT triển khai hiệu quả Chương trình đào tạo 100 chuyên gia CPĐT, là các hạt nhân phân tán phát triển CPĐT rộng khắp tại các bộ, ngành, địa phương.

d) Giao Bộ Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh công tác đào tạo nguồn nhân lực để nâng cao chỉ số thành phần nguồn nhân lực của Việt Nam theo phương pháp đánh giá Chính phủ điện tử của Liên Hiệp Quốc, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức quốc tế liên quan để cung cấp các số liệu kịp thời, đầy đủ.

**5. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng**

a) Các bộ, ngành, địa phương ưu tiên sử dụng các sản phẩm, dịch vụ an toàn, an ninh mạng trong Hệ sinh thái sản phẩm an toàn, an ninh mạng Việt Nam.

b) Người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ nếu để xảy ra mất an toàn, an ninh mạng, nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 7/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam.

**6. Mở rộng chức năng nhiệm vụ của Ủy ban Quốc gia về CPĐT**

Bộ TTTT có báo cáo đề xuất mở rộng chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Quốc gia về CPĐT đảm nhiệm thêm nhiệm vụ chỉ đạo triển khai chuyển đổi số quốc gia và phát triển đô thị thông minh.

**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**